

Mê Linh, ngày 13 tháng 08 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp trang thiết bị y tế
tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa huyện Mê Linh đang có nhu cầu tiếp nhận Báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm các thiết bị y tế của Bệnh viện Đa khoa huyện Mê Linh năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa huyện Mê Linh
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
+ Ông: Nguyễn Ngọc Thanh
+ Điện thoại: 0978987669
+ Email: ngocthanh0820@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá
Nhận trực tiếp hoặc CPN tại địa chỉ: Phòng KHTH&VTYT - Bệnh viện Đa khoa huyện Mê Linh (Xã Thạch Đà – Huyện Mê Linh – Hà Nội)
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 13/08/2024 đến trước 16 giờ 00 phút ngày 23/08/2024 (Có mẫu báo giá tại phụ lục đính kèm)

Lưu ý: Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của Báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 23/08/2024.

II. Nội dung Yêu cầu báo giá

1. Danh mục thiết bị y tế:

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng
1	Máy thận nhân tạo	Máy	05
2	Máy thận nhân tạo (HDF online)	Máy	01
3	Hệ thống xử lý nước RO chạy thận nhân tạo (≥ 2.000 lít / giờ)	Hệ thống	01
4	Máy siêu âm tim mạch	Máy	01

5	Máy hấp tiệt trùng (≥ 700 lít)	Máy	01
6	Máy siêu âm điều trị	Máy	01
7	Máy điều trị điện xung	Máy	01
8	Giường cấp cứu đa năng chạy điện	Chiếc	05
<i>Cấu hình, thông số kỹ thuật theo phụ lục đính kèm</i>			

2. Các nhà sản xuất, nhà cung cấp trang thiết bị y tế phải chào đầy đủ và riêng biệt thiết bị/hệ thống chính và các lựa chọn nâng cấp (options) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về cấu hình, thông số kỹ thuật.

3. Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Đa khoa huyện Mê Linh - Thạch Đà – Mê Linh – Hà Nội

4. Thời gian giao hàng dự kiến: Ngay sau khi có kết quả trúng thầu và ký kết hợp đồng kinh tế.

5. Dự kiến về điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thời hạn dự kiến thanh toán trong vòng 60 ngày kể từ khi bàn giao đầy đủ hồ sơ chứng từ đúng quy định cho Bệnh viện. Hình thức thanh toán bằng chuyển khoản.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGD Bệnh viện
- Tổ truyền thông (để thông báo trên Website của Bệnh viện);
- Lưu: VT, VTTBYT;

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Trịnh

PHỤ LỤC CẤU HÌNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHI TIẾT

I. Máy siêu âm tim mạch

1. Yêu cầu chung:

- Thiết bị sản xuất năm 2024 trở về sau.
- Chất lượng mới 100%.
- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương
- Đạt chứng chỉ CE hoặc tương đương
- Đạt chứng chỉ FDA/Mỹ
- Hệ thống máy chính xuất xứ G7, Châu Âu
- Nguồn điện sử dụng hợp với điện lưới Việt Nam

2. Yêu cầu về cấu hình cung cấp:

Hệ thống máy chính gồm

- Thân máy chính: 01 máy
- Đầu dò Linear: 01 cái
- Đầu dò siêu âm tim người lớn: 01 cái
- Đầu dò siêu âm tim trẻ em: 01 cái
- Gói phần mềm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật
- Dây nguồn, dây nối và phụ kiện tiêu chuẩn khác
- Hướng dẫn sử dụng tiếng Việt, tiếng Anh: 01 bộ

Phụ kiện khác gồm:

- Máy in nhiệt trắng đen: 01 cái
- Bộ móc treo giữ dây đầu dò: 01 bộ
- Bộ máy tính và máy in: 01 bộ
- Bộ lưu điện UPS online 2kVA: 01 bộ

3. Yêu cầu về tính năng kỹ thuật:

Máy chính

- Thiết kế đồng bộ trên xe đẩy
- Có ≥ 4 cổng kết nối đầu dò hoạt động
- Dải động hệ thống: ≥ 280 dB
- Độ sâu thăm khám tối đa: ≥ 36 cm
- Số kênh xử lý: $\geq 4.700.000$ kênh thông thường
- Dung lượng ổ cứng: ≥ 500 GB
- Thang xám: ≥ 256 mức
- Tốc độ thu hình đen trắng: ≥ 1.500 hình/giây
- Có kết nối không dây, có dây, cổng USB
- Có kết nối DICOM
- Màn hình hiển thị LED, kích thước ≥ 19 inch
- Màn hình điều khiển cảm ứng ≥ 12 inches

Đặc tính kỹ thuật cho các chế độ hình ảnh

- Có chế độ hình ảnh 2D với bản đồ màu
- Có các tính năng siêu âm hình ảnh nâng cao, cụ thể:

- + Có chức năng cân bằng mô hoặc
- + Có chức năng giảm nhiễu phản hồi sóng âm
- + Kỹ thuật siêu âm ghép hình
- + Kỹ thuật siêu âm hòa âm mô (harmonic imaging)
- + Có chức năng mở rộng màn hình
- Có chế độ M-mode với tốc độ quét điều chỉnh được
- Có chế độ tạo ảnh giải phẫu - M mode (anatomical M mode)
- Có chế độ Doppler màu
- Có chế độ Doppler công suất hoặc tương đương (siêu âm dòng chảy không phụ thuộc vào góc siêu âm)
- Có chế độ Doppler phổ với kỹ thuật Doppler độ lặp xung và độ lặp xung cao
- Có chế độ Doppler phổ bao gồm Doppler xung và Doppler liên tục

Chức năng phân tích, chẩn đoán tổng quát

Chức năng phân tích chẩn đoán cơ bản

- Có tối thiểu các phép đo cơ bản: khoảng cách, chu vi, diện tích, thể tích
- Có phép đo đặc phân tích sản phụ khoa cơ bản

Chức năng phân tích mạch máu

- Phép đo mạch cơ bản của động mạch cảnh
- Phân tích triệu chứng hẹp mạch máu (theo % đường kính và diện tích)
- Phân tích độ dày lớp nội mạc.

Chức năng tim mạch

- Các chức năng đo đặc phân tích buồng tim
- Chức năng đo đặc phân tích van ba lá
- Chức năng đo đặc phân tích van hai lá
- Chức năng đo đặc phân tích van động mạch chủ
- Chế độ Doppler mô

Đầu dò

Đầu dò Linear điện tử đa tần siêu âm mạch máu

- Dải tần số thăm khám: $\leq 4 - \geq 10$ MHz

Đầu dò Sector điện tử đa tần siêu âm tim người lớn

- Dải tần số thăm khám: $\leq 2 - \geq 4$ MHz

Đầu dò Sector điện tử đa tần siêu âm tim nhi

- Dải tần số thăm khám: $\leq 3 - \geq 8$ MHz

Hệ thống máy tính máy in đi kèm máy chính

- Hệ điều hành Windows có bản quyền, CPU Core i5 trở lên
- RAM ≥ 16 GB
- Bộ nhớ ≥ 500 GB
- Màn hình: ≥ 19 inch
- Chuột, bàn phím không dây
- Có tối thiểu 2 cổng USB
- Máy in màu có kết nối wifi, tốc độ in màu ≥ 5 trang/phút

4. Yêu cầu khác

- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ khi nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng;
- Có cam kết thực hiện bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành: Bảo trì theo quy định của nhà sản xuất;
- Thời gian cung cấp: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Thời gian lắp đặt: ≤ 10 ngày kể từ ngày hàng hóa được tập kết tại nơi lắp đặt
- Có cam kết chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản và sửa chữa cho nhân viên kỹ thuật tại nơi sử dụng
- Phần mềm, ứng dụng trong hệ thống phải Có bản quyền trọn vòng đời sản phẩm hoặc nhà thầu phải cam kết gia hạn sử dụng Phần mềm, cập nhật Phần mềm đáp ứng yêu cầu sử dụng trong toàn bộ vòng đời sản phẩm (tối thiểu 8 năm)
- Có cam kết bảo trì sau bảo hành và cung cấp các phụ tùng thay thế trong thời gian ít nhất là 8 năm kể từ ngày bàn giao.
- Có bản chào giá bảo trì và các phụ tùng thay thế theo giá Việt Nam đồng
- Cam kết hỗ trợ kết nối với hệ thống thông tin y tế của bệnh viện

II. Máy thận nhân tạo

1. Yêu cầu chung:

- Thiết bị sản xuất năm 2024 trở về sau.
- Chất lượng mới 100%.
- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương
- Hệ thống máy chính xuất xứ G7
- Nguồn điện sử dụng hợp với điện lưới Việt Nam

2. Yêu cầu cấu hình

- Máy chính: 01 cái
- Dây nối với bộ dịch lọc A và B: 01 bộ
- Cây treo dịch truyền/ Cọc đỡ dịch môi: 01 Cái
- Giá đỡ quả lọc: 01 Cái
- Màn lọc dịch siêu sạch (Quả lọc nội độc tố) : 01 Cái
- Phụ kiện tiêu chuẩn khác
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng, bằng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ

3. Chỉ tiêu kỹ thuật

Nước cung cấp

- Áp lực đầu vào: từ $\leq 1,5$ đến $\geq 3,0$ (bar)
- Nhiệt độ: từ $\leq 5^{\circ}\text{C}$ đến $\geq 30^{\circ}\text{C}$

Khối dây máu bên ngoài

- Bơm máu động mạch:
 - + Tốc độ bơm: từ ≤ 15 tới ≥ 600 ml/min
 - + Độ chính xác: $\pm \leq 10\%$
- Kiểm soát áp lực động mạch:
 - + Khoảng hiển thị: ≤ -300 mmHg tới ≥ 280 mmHg

- + Độ chính xác: $\pm \leq 10$ mmHg
- Kiểm soát áp lực tĩnh mạch:
- + Khoảng hiển thị: ≤ -60 mmHg tới ≥ 400 mmHg
- + Độ chính xác: $\pm \leq 10$ mmHg
- Kiểm soát áp lực xuyên màng:
- + Khoảng hiển thị: ≤ -60 mmHg tới ≥ 500 mmHg
- Có chức năng phát hiện bong bóng khí
- Bơm Heparin:
- + Lưu lượng truyền tối đa $\geq 9,9$ ml/h
- + Kích cỡ xy lanh: có cỡ 20 ml
- + Bolus: tối đa ≥ 5 ml

Khối thủy lực

- Tốc độ (lưu lượng) dịch lọc: $\leq 300 - \geq 700$ ml/min
- Nhiệt độ dịch: $\leq 35^\circ\text{C} - \geq 39^\circ\text{C}$
- Độ dẫn điện của dịch lọc: $\leq 13 - \geq 15,7$ mS/cm
- Độ chính xác độ dẫn điện dịch lọc: $\pm \leq 0.1$ mS/cm
- Siêu lọc
- + Tốc độ siêu lọc lớn nhất ≥ 4 l/h
- + Độ chính xác: $\pm \leq 2\%$.
- Có chức năng phát hiện rò rỉ máu

Các chương trình rửa máy

- Rửa nước
- Rửa nước nóng
- Rửa hóa chất khử trùng
- Rửa hóa chất nóng

4. Yêu cầu khác

- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ khi nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng;
- Có cam kết thực hiện bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành: Bảo trì theo quy định của nhà sản xuất;
- Thời gian cung cấp: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Thời gian lắp đặt: ≤ 10 ngày kể từ ngày hàng hóa được tập kết tại nơi lắp đặt
- Có cam kết chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản và sửa chữa cho nhân viên kỹ thuật tại nơi sử dụng
- Có cam kết bảo trì sau bảo hành và cung cấp các phụ tùng thay thế trong thời gian ít nhất là 8 năm kể từ ngày bàn giao.
- Có bản chào giá bảo trì và các phụ tùng thay thế theo giá Việt Nam đồng

III. Máy thận nhân tạo (HDF online)

1. Yêu cầu chung:

- Thiết bị sản xuất năm 2024 trở về sau.
- Chất lượng mới 100%.

- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương
- Hệ thống máy chính xuất xứ G7
- Nguồn điện sử dụng hợp với điện lưới Việt Nam

2. Yêu cầu cấu hình

- Máy chính: 01 cái
- Dây nối với bộ dịch lọc A và B: 01 bộ
- Cây treo dịch truyền/ Cọc đỡ dịch môi: 01 Cái
- Giá đỡ quả lọc: 01 Cái
- Màng lọc dịch siêu sạch (Quả lọc nội độc tố) : 02 Cái
- Phụ kiện tiêu chuẩn khác
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng, bằng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ

3. Chỉ tiêu kỹ thuật

Nước cung cấp

- Áp lực đầu vào: từ $\leq 1,5$ đến $\geq 3,0$ (bar)
- Nhiệt độ: từ $\leq 5^\circ\text{C}$ đến $\geq 30^\circ\text{C}$

Khối dây máu bên ngoài

- Bơm máu động mạch:
 - + Tốc độ bơm: từ ≤ 30 tới ≥ 600 ml/min
 - + Độ chính xác: $\pm \leq 10\%$
- Kiểm soát áp lực động mạch:
 - + Khoảng hiển thị: ≤ -300 mmHg tới ≥ 280 mmHg
 - + Độ chính xác: $\pm \leq 7$ mmHg
- Kiểm soát áp lực tĩnh mạch:
 - + Khoảng hiển thị: ≤ -100 mmHg tới ≥ 400 mmHg
 - + Độ chính xác: $\pm \leq 7$ mmHg
- Kiểm soát áp lực xuyên màng:
 - + Khoảng hiển thị: ≤ -100 mmHg tới ≥ 400 mmHg
- Có chức năng phát hiện bong bóng khí
- Bơm Heparin:
 - + Lưu lượng truyền tối đa $\geq 9,9$ ml/h
 - + Kích cỡ xy lanh: có cỡ 20 ml
 - + Bolus: tối đa ≥ 10 ml

Khối thủy lực

- Tốc độ (lưu lượng) dịch lọc: $\leq 300 - \geq 700$ ml/min
- Nhiệt độ dịch: $\leq 35^\circ\text{C} - \geq 39^\circ\text{C}$
- Độ dẫn điện của dịch lọc: $\leq 13 - \geq 15,7$ mS/cm
- Độ chính xác độ dẫn điện dịch lọc: $\pm \leq 0.1$ mS/cm
- Siêu lọc
 - + Tốc độ siêu lọc lớn nhất ≥ 4 l/h
 - + Độ chính xác: $\pm \leq 2\%$.
- Có chức năng phát hiện rò rỉ máu
- Có bộ thẩm tách siêu lọc, dịch bù trực tiếp từ dịch lọc (HDF-online)
 - + Tốc độ bù dịch: $\leq 1,5 - \geq 18$ l/h

Các chương trình rửa máy

- Rửa nước
- Rửa nước nóng
- Rửa hóa chất khử trùng
- Rửa hóa chất nóng

4. Yêu cầu khác

- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ khi nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng;
- Có cam kết thực hiện bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành: Bảo trì theo quy định của nhà sản xuất;
- Thời gian cung cấp: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Thời gian lắp đặt: ≤ 10 ngày kể từ ngày hàng hóa được tập kết tại nơi lắp đặt
- Có cam kết chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản và sửa chữa cho nhân viên kỹ thuật tại nơi sử dụng
- Có cam kết bảo trì sau bảo hành và cung cấp các phụ tùng thay thế trong thời gian ít nhất là 8 năm kể từ ngày bàn giao.
- Có bản chào giá bảo trì và các phụ tùng thay thế theo giá Việt Nam đồng

IV. Máy siêu âm điều trị

1. Yêu cầu chung:

- Thiết bị sản xuất năm 2024 trở về sau.
- Chất lượng mới 100%.
- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001 hoặc tương đương
- Nguồn điện sử dụng hợp với điện lưới Việt Nam

2. Yêu cầu cấu hình

Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn bao gồm:

- Đầu phát siêu âm: 01 chiếc
- Lọ gel siêu âm: 01 cái
- Dây nguồn, dây nối khác và phụ kiện tiêu chuẩn khác
- Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/Việt: 01 bộ

3. Chỉ tiêu kỹ thuật

- Đầu phát siêu âm loại đa tần, với tần số 1 Mhz và 3 Mhz
- Vùng tiếp xúc của đầu phát siêu âm ≥ 4 cm²
- Có thể kết hợp kích thích cơ và siêu âm trị liệu
- Có chế độ liên tục và chế độ xung
- Công suất cực đại chế độ liên tục ≥ 2 W/cm²
- Thời gian trị liệu tối đa: ≥ 12 phút
- Chỉ số BNR ≤ 5

4. Yêu cầu khác

- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ khi nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng;

- Có cam kết thực hiện bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành: Bảo trì theo quy định của nhà sản xuất;
- Thời gian cung cấp: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Thời gian lắp đặt: ≤ 10 ngày kể từ ngày hàng hóa được tập kết tại nơi lắp đặt
- Có cam kết chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản và sửa chữa cho nhân viên kỹ thuật tại nơi sử dụng
- Có cam kết bảo trì sau bảo hành và cung cấp các phụ tùng thay thế trong thời gian ít nhất là 8 năm kể từ ngày bàn giao.
- Có bản chào giá bảo trì và các phụ tùng thay thế theo giá Việt Nam đồng

V. Máy điện xung điều trị

1. Yêu cầu chung:

- Thiết bị sản xuất năm 2024 trở về sau.
- Chất lượng mới 100%.
- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001 hoặc tương đương
- Nguồn điện sử dụng hợp với điện lưới Việt Nam

2. Yêu cầu cấu hình

- Máy chính: 01 máy
- Bộ điện cực: 04 bộ
- Xốp bọt biển: 08 cái
- Dây nguồn, dây nối và phụ kiện tiêu chuẩn khác
- Xe đẩy: 01 cái
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/Việt: 01 bộ

3. Chỉ tiêu kỹ thuật

- Số kênh điều trị độc lập: ≥ 2 kênh
- Có ≥ 16 dạng sóng/chương trình điều trị
- Có dạng sóng TENS
- Thời gian điều trị tối đa: ≥ 60 phút
- Có màn hình cảm ứng

4. Yêu cầu khác

- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ khi nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng;
- Có cam kết thực hiện bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành: Bảo trì theo quy định của nhà sản xuất;
- Thời gian cung cấp: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Thời gian lắp đặt: ≤ 10 ngày kể từ ngày hàng hóa được tập kết tại nơi lắp đặt
- Có cam kết chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản và sửa chữa cho nhân viên kỹ thuật tại nơi sử dụng
- Có cam kết bảo trì sau bảo hành và cung cấp các phụ tùng thay thế trong thời gian ít nhất là 8 năm kể từ ngày bàn giao.

- Có bản chào giá bảo trì và các phụ tùng thay thế theo giá Việt Nam đồng

VI. Giường cấp cứu đa năng chạy điện

1. Yêu cầu chung

- Thiết bị sản xuất năm 2024 trở về sau.
- Chất lượng mới 100%.
- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương
- Nguồn điện sử dụng hợp với điện lưới Việt Nam

2. Yêu cầu cấu hình

Giường kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ, trong đó đã bao gồm:

- Bàn ăn kèm giường: 01 cái
- Đệm: 01 cái
- Cọc truyền: 01 cái
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ

3. Chỉ tiêu kỹ thuật

- Là loại giường đa chức năng, sử dụng được trong cấp cứu, vận hành bằng điện
- Khung giường được làm bằng thép
- Bề mặt giường được phủ nhựa, chia làm ≥ 3 phần
- Phần đầu có thể tháo ra được
- Giường có những chức năng: nâng/hạ chiều cao, nâng/hạ lưng, khớp gối, dốc trước/sau
- Có cơ chế CPR
- Có khóa hãm bánh xe
- Kích thước tổng thể của giường (mm) $\geq 2100 \times 1000$

4. Yêu cầu khác

- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ khi nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng;
- Có cam kết thực hiện bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành: Bảo trì theo quy định của nhà sản xuất;
- Có ủy quyền của nhà sản xuất
- Thời gian cung cấp: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Thời gian lắp đặt: ≤ 10 ngày kể từ ngày hàng hóa được tập kết tại nơi lắp đặt
- Có cam kết chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản và sửa chữa cho nhân viên kỹ thuật tại nơi sử dụng
- Có cam kết bảo trì sau bảo hành và cung cấp các phụ tùng thay thế trong thời gian ít nhất là 8 năm kể từ ngày bàn giao.
- Có bản chào giá bảo trì và các phụ tùng thay thế theo giá Việt Nam đồng

VII. Nồi hấp tiệt trùng ≥ 700 lít

1. Yêu cầu chung:

- Thiết bị sản xuất năm 2024 trở về sau.

- Chất lượng mới 100%.
- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương
- Máy chính xuất xứ nhóm nước OECD
- Nguồn điện sử dụng hợp với điện lưới Việt Nam

2. Yêu cầu cấu hình

- Máy chính: 01 cái
- Máy in nhiệt: 01 cái
- Khung, giá đỡ đồ hấp: 01 cái
- Xe nạp, dỡ đồ: 01 cái
- Máy nén khí: 01 cái
- Máy lọc nước RO: 01 bộ
- Máy in nhiệt tích hợp: 01 cái
- Nồi sinh hơi tích hợp: 01 cái
- Máy nén khí: 01 cái
- Bơm chân không tích hợp: 01 cái
- Giấy in nhiệt: ≥ 10 cuộn
- Túi đóng gói ≥ 03 cuộn
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ

3. Chỉ tiêu kỹ thuật

- Loại ≥ 1 cửa tự động
- Chất liệu: thép không gỉ hoặc tương đương
- Khoang hấp và cửa được sử dụng thép 304 hoặc tương đương hoặc tốt hơn
- Khoang hấp được trang bị áo hơi và bọc cách nhiệt
- Thể tích khoang hấp: ≥ 700 lít
- Nhiệt độ hấp tối đa $\geq 134^{\circ}\text{C}$
- Thời gian hấp tiêu chuẩn ≤ 60 phút
- Có chức năng sấy khô chân không sau khi hấp
- Có thể lập trình chương trình khử khuẩn
- Áp suất tối đa buồng hơi $\geq 2,3$ bar
- Có chu trình Bowie Dick/Helix cho độ ngâm hơi nước
- Màn hình hiển thị thông số, quá trình hấp
- Có khả năng xem được các chu trình hấp trước
- Xe nạp rác làm bằng chất liệu thép không gỉ
- Có nút dừng khẩn cấp
- Có tích hợp máy in nhiệt
- Có thể lưu trữ dữ liệu hấp ra USB hoặc thẻ nhớ
- Có kết nối máy tính

4. Yêu cầu khác

- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ khi nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng;
- Có cam kết thực hiện bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành: Bảo trì theo quy định của nhà sản xuất;
- Có ủy quyền của nhà sản xuất

- Thời gian cung cấp: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Thời gian lắp đặt: ≤ 10 ngày kể từ ngày hàng hóa được tập kết tại nơi lắp đặt
- Có cam kết chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản và sửa chữa cho nhân viên kỹ thuật tại nơi sử dụng
- Có cam kết bảo trì sau bảo hành và cung cấp các phụ tùng thay thế trong thời gian ít nhất là 8 năm kể từ ngày bàn giao.
- Có bản chào giá bảo trì và các phụ tùng thay thế theo giá Việt Nam đồng

VIII. Hệ thống xử lý nước RO chạy thận nhân tạo (≥ 2.000 lít/giờ).

1. Yêu cầu chung:

- Thiết bị sản xuất năm 2024 trở về sau.
- Chất lượng mới 100%.
- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001 hoặc tương đương
- Nguồn điện sử dụng hợp với điện lưới Việt Nam

2. Yêu cầu cấu hình

- Hệ thống lọc: 01 hệ thống
- Bơm cấp nước: 02 chiếc
- Hệ thống sản xuất nước RO: 01 hệ thống
- Bồn chứa nước RO: 01 chiếc
- Bồn chứa nước làm mềm: 01 chiếc
- Bơm nước vào máy thận và quả lọc: 02 chiếc
- Đèn UV: 01 bộ
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ

3. Chỉ tiêu kỹ thuật

- Công suất ≥ 2000 lít/h
- Có chức năng lọc nước, khử clo, canxi, magie và lọc RO
- Toàn bộ thân vỏ hệ thống bằng vật liệu Inox SUS 304 hoặc tương đương chống hoen rỉ, dễ vệ sinh bảo dưỡng.
- Có hệ thống áp kế, lưu lượng kế để giám sát tình trạng hoạt động của hệ thống thủy lực.
- Có đồng hồ đo độ dẫn điện, đo TDS để giám sát chất lượng nước sau khi làm mềm, nước đã qua thẩm thấu ngược (nước RO) và nước cấp ra các phụ tải.
- Có thiết bị bảo vệ và đèn báo lỗi bơm, chống mất pha, đảo pha, quá nhiệt cho động cơ bơm của toàn bộ hệ thống.
- Có tính năng tự xả nước tồn đọng trong hệ thống màng và đường ống mỗi khi HTRO khởi động.
- Hệ thống tự động rửa ngược theo thời gian hay lượng nước sử dụng
- Có thể cài đặt hoàn nguyên tự động theo thời gian hoặc theo lưu lượng nước trao đổi qua cột trao đổi ion.

4. Yêu cầu khác

- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ khi nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng;
- Có cam kết thực hiện bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành: Bảo trì theo quy định của nhà sản xuất;
- Có ủy quyền của nhà sản xuất
- Thời gian cung cấp: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Thời gian lắp đặt: ≤ 10 ngày kể từ ngày hàng hóa được tập kết tại nơi lắp đặt
- Có cam kết chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản và sửa chữa cho nhân viên kỹ thuật tại nơi sử dụng
- Có cam kết bảo trì sau bảo hành và cung cấp các phụ tùng thay thế trong thời gian ít nhất là 8 năm kể từ ngày bàn giao.
- Có bản chào giá bảo trì và các phụ tùng thay thế theo giá Việt Nam đồng
- Cam kết chất lượng nước RO đầu ra đạt các tiêu chuẩn quy định hiện hành của Bộ Y tế, tiêu chuẩn AAMI của Hoa kỳ, tiêu chuẩn Việt nam TCVN 9856:2013 (Tương đương ISO 13959: 2009) về nước dùng trong điều trị lọc máu và các trị liệu liên quan liên quan như pha dịch, pha hóa chất, tái sử dụng quả lọc trước và sau thận nhân tạo.

(MẪU BÁO GIÁ)

....., ngày.....tháng.....năm

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa huyện Mê Linh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của, Chúng tôi là....., có địa chỉ tại.....Chúng tôi xin gửi tới Quý Bệnh viện bản chào giá các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các TBYT và dịch vụ liên quan:

Stt	Danh mục	Ký, mã, nhãn hiệu, Model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ có liên quan (VND)	Thuế phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
1										
2										
n										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu có liên quan của Thiết bị y tế)

Lưu ý: Đơn vị phải chào đầy đủ và riêng biệt thiết bị/hệ thống chính và các lựa chọn nâng cấp (options) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về cấu hình, thông số kỹ thuật

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày thángnăm

3. Chúng tôi cam kết :

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp hoặc GCN đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....Ngàytháng.....năm....

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY
(Ký và đóng dấu)